



UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngự

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 6/2, GVCN: HUỲNH THỊ LUYẾN  
SĐT: 0902.679.587

**Lớp cơ bản**

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	6/2	Bùi Tiên Anh	30/12/2010			x
2	6/2	Trương Thị Quỳnh Anh	23/07/2010			x
3	6/2	Phạm Ngọc Ánh	13/01/2010	x		x
4	6/2	Nguyễn Kim Gia Bảo	25/03/2010	x		x
5	6/2	Nguyễn Đức Dũng	08/04/2010			x
6	6/2	Trần Hoàng Tiến Đạt	01/12/2010			x
7	6/2	Nguyễn Minh Đức	25/09/2010	x		x
8	6/2	Bùi Minh Hằng	22/08/2010	x		x
9	6/2	Nguyễn Ngọc Hân	07/12/2010	x		x
10	6/2	Đặng Trung Hậu	22/01/2010	x		x
11	6/2	Võ Hoàng Minh Hiếu	21/07/2010	x		x
12	6/2	Lê Đình Hoàng	08/05/2010			x
13	6/2	Nguyễn Minh Đức Huy	14/10/2010	x		x
14	6/2	Nguyễn Tuấn Hưng	14/03/2010	x		x
15	6/2	Phạm Gia Khang	29/09/2010	x		x
16	6/2	Nguyễn Huỳnh Bảo Khanh	23/12/2009	x		x
17	6/2	Lê Huy Minh Kiệt	11/01/2010	x		x
18	6/2	Lâm Nhã Kỳ	02/06/2010	x		x
19	6/2	Nguyễn Bùi Trúc Linh	26/06/2010			x
20	6/2	Nguyễn Hoàng Gia Long	06/03/2010	x		x
21	6/2	Đỗ Nguyễn Khôi Nguyên	10/11/2010			x
22	6/2	Đình Kiều Oanh	3/6/2010	x		
23	6/2	Phạm Võ Hoài Phú	15/02/2010	x		x
24	6/2	Nguyễn Hoàng Ngọc Quyên	12/11/2010	x		x
25	6/2	Phạm Ngọc Diễm Quỳnh	10/10/2010	x		x
26	6/2	Nguyễn Thanh Sang	15/12/2010	x		x
27	6/2	Châu Nguyễn Thành Tài	30/08/2009			x
28	6/2	Lê Minh Tài	15/08/2009		6/3	x
29	6/2	Cao Văn Thanh	29/12/2010	x		x
30	6/2	Phạm Trần Thanh Thảo	25/01/2010	x		x
31	6/2	Võ Minh Thiện	19/08/2010			x
32	6/2	Trần Long Thuận	04/02/2010	x		x
33	6/2	Hà Minh Thy	01/01/2010	x		x
34	6/2	Lê Minh Tiến	25/08/2010	x		x
35	6/2	Trịnh Diệp Bảo Trân	04/01/2010	x		x
36	6/2	Trần Lê Đan Trường	21/02/2010	x		x
37	6/2	Trần Thị Tường Vy	09/02/2010			x
38	6/2	Vũ Hồng Phương Vy	27/07/2010	x		x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngự

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 6/3, GVCN: NGUYỄN CÔNG VƯƠNG  
SĐT: 0382.144.774

**Lớp cơ bản**

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	6/3	Đỗ Trâm Anh	19/05/2010	x		
2	6/3	Nguyễn Nam Anh	16/02/2010			
3	6/3	Ôn Nhật Việt Anh	07/05/2010			
4	6/3	Dương Thiên Bảo	16/09/2010			
5	6/3	Nguyễn Lê Bảo Châu	22/09/2010			
6	6/3	Nguyễn Quốc Cường	29/07/2010			
7	6/3	Nguyễn Vũ Phương Di	16/11/2010	x		
8	6/3	Võ Thành Đạt	29/06/2010			
9	6/3	Đỗ Trần Minh Đăng	28/11/2010			
10	6/3	Đinh Nguyễn Khánh Hà	11/12/2010			
11	6/3	Đặng Thanh Hùng	29/11/2009			
12	6/3	Nguyễn Việt Khang	13/08/2010			
13	6/3	Trương Thành Khang	25/05/2010			
14	6/3	Trần Vũ Minh Khoa	14/09/2010			
15	6/3	Thạch Sơn Anh Kiệt	06/11/2010			
16	6/3	Phạm Văn Linh	17/02/2010			
17	6/3	Lâm Bình Minh	28/12/2010			
18	6/3	Lê Thị Trà My	02/11/2008	x	6/4	
19	6/3	Nguyễn Trần Khánh Ngọc	30/03/2010	x		
20	6/3	Lư Trần Thiên Phú	18/11/2010			
21	6/3	Lê Hồng Phúc	16/11/2010	x		
22	6/3	Trần Nguyễn Hữu Phúc	13/04/2010			
23	6/3	Nguyễn Mỹ Phụng	17/10/2010	x		
24	6/3	Đinh Lưu Phương	19/09/2010			
25	6/3	Nguyễn Trần Như Quỳnh	07/11/2010			
26	6/3	Võ Nguyễn Phước Sang	29/07/2010			
27	6/3	Huỳnh Dương Mỹ Tâm	29/05/2010			
28	6/3	Phạm Xuân Thanh	13/03/2010			
29	6/3	Vũ Ngọc Quang Thịnh	18/01/2010			
30	6/3	Nguyễn Phương Trang	05/10/2010	x		
31	6/3	Nguyễn Lê Uyển Trinh	27/03/2010	x		
32	6/3	Cao Huỳnh Thanh Trúc	06/01/2010			
33	6/3	Nguyễn Vũ Tấn Trung	25/10/2010			
34	6/3	Đỗ Gia Tuệ	17/07/2010			
35	6/3	Lương Thị Thảo Vy	19/01/2010			
36	6/3	Nguyễn Lê Phương Vy	02/06/2010			
37	6/3	Mai Hùng Vỹ	28/11/2010			

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 6/4, GVCN: LÊ HỒNG PHONG  
SĐT: 0798.785.757

**Lớp cơ bản**

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	6/4	Nguyễn Ngọc Tú Anh	20/10/2010			
2	6/4	Nguyễn Tuấn Anh	26/03/2010			
3	6/4	Phạm Nguyễn Tuấn Anh	26/11/2010			
4	6/4	Ngô Ngọc Bảo Châu	02/03/2010	x		
5	6/4	Hoàng Gia Duy	17/10/2010			
6	6/4	Ngô Trần Huy Hoàng	02/11/2009		6/4	
7	6/4	Trần Minh Huân	03/03/2010			
8	6/4	Trần Lê Huy	07/02/2010			
9	6/4	Võ Duy Khang	14/12/2010			
10	6/4	Nguyễn Đức Khiêm	08/11/2010			
11	6/4	Nguyễn Lê Đăng Khoa	14/03/2010			
12	6/4	Võ Tân Long	15/06/2009			
13	6/4	Lê Nguyễn Hoàng Minh	01/04/2010			
14	6/4	Bạch Phương Nga	07/11/2010	x		
15	6/4	Nguyễn Phùng Ánh Ngân	16/09/2010			
16	6/4	Hồ Trần Phương Nghi	29/09/2010	x		
17	6/4	Võ Thiên Ngọc	17/03/2010			
18	6/4	Trần Xuân Nguyên	07/11/2010	x		
19	6/4	Vũ Đăng Nguyên	25/03/2010			
20	6/4	Lê Hoàng Phát	24/09/2010			
21	6/4	Nguyễn Tân Phát	22/12/2010			
22	6/4	Trần Huỳnh Duy Phúc	21/06/2010			
23	6/4	Nguyễn Hồ Hoàng Quân	29/11/2010			
24	6/4	Lê Ngọc Quyên	14/10/2010	x		
25	6/4	Tiêu Thiên Thanh	21/11/2010	x		
26	6/4	Võ Tấn Thành	27/02/2008			
27	6/4	Lò Lê Quốc Thiện	18/01/2010			
28	6/4	Đinh Chí Thịnh	05/11/2010			
29	6/4	Huỳnh Lê Hưng Thịnh	25/07/2010			
30	6/4	Nguyễn Huỳnh Minh Thư	22/07/2010			
31	6/4	Lưu Minh Bảo Thy	29/08/2010			
32	6/4	Trần Nguyễn Phương Trinh	31/01/2010	x		
33	6/4	Trương Nguyễn Thanh Trúc	28/11/2010			
34	6/4	Trần Kiến Văn	08/07/2010			
35	6/4	Hoàng Mai Vy	09/12/2010	x		
36	6/4	Nguyễn Hoàng Yến Vy	05/10/2010			
37	6/4	Bùi Nhã Ý	05/10/2010			

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 6/5, GVCN: BÙI TRẦN TOÀN  
SDT: 0784.159.042

**Lớp cơ bản**

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	6/5	Trần Ngọc Khánh An	05/02/2010	x		
2	6/5	Hồ Bảo Anh	18/09/2010			
3	6/5	Nguyễn Ngọc Phương Anh	01/06/2010	x		
4	6/5	Nguyễn Nhật Anh	19/11/2010			
5	6/5	Nguyễn Tuấn Anh	21/10/2010			
6	6/5	Dương Huỳnh Mỹ Chi	12/10/2010			
7	6/5	Nguyễn Quốc Cường	16/04/2010			
8	6/5	Huỳnh Thị Ngọc Diễm	13/01/2010	x		
9	6/5	Vũ Mạnh Đạt	06/05/2010			
10	6/5	Nguyễn Trần Gia Hình	09/06/2010			
11	6/5	Đinh Quốc Hùng	29/09/2010			
12	6/5	Đỗ Phúc Khang	22/01/2010			
13	6/5	Huỳnh Tuấn Khang	10/04/2010			
14	6/5	Nguyễn Cao Nguyên Lộc	29/07/2009			
15	6/5	Đặng Triệu Minh	02/11/2010			
16	6/5	Vũ Nguyễn Gia Nghi	06/04/2010	x		
17	6/5	Trần Thị Khánh Ngọc	04/08/2010			
18	6/5	Bùi Phúc Nguyên	03/04/2010			
19	6/5	Huỳnh Thiên Phú	28/05/2010			
20	6/5	Võ Hoàng Phúc	17/03/2010			
21	6/5	Nguyễn Hồng Hy Quang	06/08/2010			
22	6/5	Nguyễn Hồng Quân	25/12/2010			
23	6/5	Danh Hoàng Thịnh	30/06/2010			
24	6/5	Nguyễn Trần Ngọc Thuận	21/06/2010			
25	6/5	Bùi Võ Thanh Thùy	11/08/2010	x		
26	6/5	Nguyễn Hữu Anh Thư	15/04/2010	x		
27	6/5	Nguyễn Nhã Thy	16/05/2010			
28	6/5	Lê Bích Trâm	12/11/2008			
29	6/5	Lâm Mỹ Trân	09/11/2010			
30	6/5	Nguyễn Thành Trí	25/05/2010			
31	6/5	Huỳnh Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	24/09/2010	x		
32	6/5	Phùng Thị Như Trúc	23/01/2010	x		
33	6/5	Nguyễn Lê Tường	28/12/2010			
34	6/5	Lê Vũ Phương Uyên	19/07/2010	x		
35	6/5	Lê Ngọc Tường Vy	28/10/2009	x	6/7	
36	6/5	Trần Ngọc Tường Vy	29/10/2010			

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngự

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 6/6, GVCN: TRƯƠNG THỊ HỒNG  
SĐT: 0334791029.

**Lớp tăng cường Tiếng Anh**

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	6/6	Nguyễn Nhật Hoàng Anh	31/07/2010	x		
2	6/6	Nguyễn Phương Anh	21/08/2010	x		x
3	6/6	Nguyễn Thị Phương Anh	22/04/2010	x		x
4	6/6	Nguyễn Gia Bảo	01/08/2010			x
5	6/6	Phạm Thế Bảo	03/02/2010			x
6	6/6	Trần Lê Duy	27/08/2010			x
7	6/6	Phạm Thùy Dương	22/12/2010	x		x
8	6/6	Nguyễn Linh Đan	25/11/2010	x		
9	6/6	Lê Nguyễn Minh Đức	09/01/2010			x
10	6/6	Huỳnh Ngọc Thanh Hà	24/12/2010	x		
11	6/6	Phan Lê Khánh Hà	04/03/2010	x		x
12	6/6	Lê Thanh Vân Hằng	27/06/2010	x		
13	6/6	Trần Hoàng Gia Huy	01/10/2010			x
14	6/6	Nguyễn Trọng Gia Hưng	11/10/2010			
15	6/6	Nguyễn Kim Khánh	12/07/2010	x		x
16	6/6	Trần Dương Đình Khôi	22/07/2010			x
17	6/6	Trần Hoàng Lan	24/06/2010	x		x
18	6/6	Dương Bảo Long	08/12/2010			
19	6/6	Lâm Tú Minh	29/05/2010	x		
20	6/6	Nguyễn Phạm Khánh Nhi	07/11/2010	x		x
21	6/6	Phan Gia Uyên Nhi	23/08/2010	x		x
22	6/6	Vũ Ngọc Quỳnh Như	21/04/2010	x		
23	6/6	Hồ Như Phúc	11/01/2010	x		
24	6/6	Nguyễn Thành Phúc	29/03/2010			x
25	6/6	Nguyễn Trọng Phúc	14/01/2010			x
26	6/6	Nguyễn Lâm Phương	13/01/2010			
27	6/6	Trần Ngọc Quang	29/10/2010			x
28	6/6	Ngô Ngọc Vân	09/06/2010	x		
29	6/6	Phùng Ngọc Vân	29/05/2010	x		x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 7/1, GVCN: NGUYỄN TRUNG THÀNH  
SĐT:0913.822.226

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	7/1	Bùi Ngọc Kim Anh	04/08/2009	x	6/3	x
2	7/1	Phan Lê Thái Anh	17/05/2009	x	6/1	x
3	7/1	Huỳnh Hồng Gia Bảo	29/06/2009		6/4	x
4	7/1	Tô Ngọc Bảo Châu	14/02/2009	x	6/1	x
5	7/1	Vũ Khánh Chi	09/12/2009	x	6/2	x
6	7/1	Lê Anh Dũng	19/03/2009		6/2	x
7	7/1	Hồ Quốc Duy	19/09/2009		6/3	x
8	7/1	Võ Kỳ Duyên	27/02/2009	x	6/4	x
9	7/1	Thiều Thành Đạt	25/10/2009		6/1	x
10	7/1	Mai Việt Hùng	22/11/2009		6/2	x
11	7/1	Huỳnh Công Huy	02/12/2009		6/2	x
12	7/1	Phan Quốc Hưng	05/12/2009		6/1	x
13	7/1	Võ Mai Khuê	29/08/2009	x	6/2	x
14	7/1	Huỳnh Nhật Lang	24/03/2009		6/3	x
15	7/1	Mạnh Bảo Lâm	28/05/2009		6/1	x
16	7/1	Nguyễn Phi Linh	01/06/2009		6/3	x
17	7/1	Trần Thanh Long	11/03/2009		6/2	x
18	7/1	Phan Thị Trúc Ly	06/06/2009	x	6/3	x
19	7/1	Nguyễn Ngọc Mai	21/07/2009	x	6/3	x
20	7/1	Lê Hoàng Bình Minh	05/09/2009		6/3	x
21	7/1	Dương Thị Thu Ngân	14/01/2009	x	6/2	x
22	7/1	Lê Huỳnh Kim Ngân	21/04/2009	x	6/3	x
23	7/1	Đào Vũ Thảo Nguyên	23/09/2009	x	6/2	x
24	7/1	Đinh Thanh Nhân	22/02/2009		6/1	x
25	7/1	Lê Mẫn Nhi	30/03/2009	x	6/3	x
26	7/1	Thái Đặng Quỳnh Nhi	21/10/2009	x	6/1	x
27	7/1	Mai Công Quý Phong	12/11/2009		6/3	x
28	7/1	Nguyễn Ngô Thiên Phúc	29/01/2009	x	6/1	x
29	7/1	Lê Thị Tiểu Phương	02/06/2009	x	6/1	x
30	7/1	Nguyễn Đặng Thu Phương	05/10/2009	x	6/1	x
31	7/1	Nguyễn Hoàng Nam Phương	17/10/2009	x	6/3	x
32	7/1	Phan Lê Phú Quý	28/04/2009		6/3	x
33	7/1	Võ Nguyễn Tấn Thành	27/12/2009		6/1	x
34	7/1	Nguyễn Quốc Thiện	09/05/2009		6/1	x
35	7/1	Nguyễn Hoàng Thông	10/07/2009		6/2	x
36	7/1	Phạm Nguyễn Anh Tú	01/07/2009		6/2	x
37	7/1	Nguyễn Thân Hiền Vy	06/11/2009	x	6/3	x
38	7/1	Nguyễn Thị Ngọc Yên	13/01/2009	x	6/1	x
39	7/1	Nguyễn Hồng Ánh Dương	28/04/2009	x	6/1	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 7/2, GVCN: TRẦN THỊ TRÂM  
SĐT:0327.568.593

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	7/2	Đỗ Khắc An	01/10/2009		6/3	x
2	7/2	Phạm Nguyễn Minh Anh	30/04/2009	x	6/3	x
3	7/2	Nguyễn Trịnh Hồng Ân	19/07/2009		6/1	x
4	7/2	Đào Thiên Bảo	23/09/2009		6/1	x
5	7/2	Quách Bảo Châu	09/02/2009	x	6/3	x
6	7/2	Hồ Hoàng Ánh Dương	28/09/2009	x	6/4	x
7	7/2	Bùi Ngọc Thanh Hằng	16/01/2009	x	6/2	x
8	7/2	Dương Gia Huy	22/10/2009		6/1	x
9	7/2	Lê Công Huy	25/10/2009		6/1	x
10	7/2	Nguyễn Huy Khang	11/07/2009		6/1	x
11	7/2	Nguyễn Quốc Khánh	10/04/2009		6/2	x
12	7/2	Phạm Anh Khôi	29/10/2009		6/1	x
13	7/2	Đào Đức Lâm	09/07/2009		6/3	x
14	7/2	Đỗ Hoàng Linh	12/07/2009	x	6/2	x
15	7/2	Hà Thị Trúc Linh	07/01/2009	x	6/1	x
16	7/2	Lê Phước Lộc	30/05/2009		6/2	x
17	7/2	Dương Nguyễn Minh Lý	14/02/2009	x	6/1	x
18	7/2	Nguyễn Ánh Minh	25/09/2009	x	6/1	x
19	7/2	Dương Bảo Nghi	30/03/2009	x	6/1	x
20	7/2	Nguyễn Như Ngọc	15/02/2009	x	6/3	x
21	7/2	Lê Vương Uyên Nhi	13/07/2009	x	6/3	x
22	7/2	Nguyễn Thị Quỳnh Như	23/08/2009	x	6/2	x
23	7/2	Lê Hoàng Phi	23/07/2009		6/2	x
24	7/2	Trần Thế Phong	12/03/2009		6/2	x
25	7/2	Tô Gia Phú	09/12/2009		6/1	x
26	7/2	Trần Đào Gia Phúc	25/11/2009		6/3	x
27	7/2	Nguyễn Tấn Thiên Phước	20/04/2009		6/1	x
28	7/2	Ngô Lê Thảo Phương	08/04/2009	x	6/3	x
29	7/2	Nguyễn Nam Phương	26/12/2009	x	6/2	x
30	7/2	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	06/06/2009	x	6/1	x
31	7/2	Trần Thị Thủy Tiên	09/05/2009	x	6/1	x
32	7/2	Phùng Gia Tiến	25/12/2009		6/2	x
33	7/2	Nguyễn Quỳnh Yên Trang	29/04/2009	x	6/8	x
34	7/2	Phan Ngọc Quỳnh Trâm	12/04/2009	x	6/2	x
35	7/2	Trương Ngọc Quế Trâm	09/06/2009	x	6/3	x
36	7/2	Hạ Thị Cẩm Tú	02/06/2009	x	6/3	x
37	7/2	Nguyễn Đỗ Thảo Uyên	29/09/2009	x	6/2	x
38	7/2	Huỳnh Thanh Vinh	20/09/2009		6/1	x
39	7/2	Lê Văn Minh Vũ	20/01/2009		6/2	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngự

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 7/3, GVCN: LÊ QUANG VINH  
SĐT:0377.291.505

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	7/3	Lương Tĩnh An	26/8/2009	x		x
2	7/3	Lê Văn Hoàng Anh	18/02/2009		6/1	x
3	7/3	Nguyễn Thị Vân Anh	10/08/2009	x	6/2	x
4	7/3	Khuru Đoàn Gia Bảo	19/02/2009		6/6	
5	7/3	Trịnh Bảo Châu	27/11/2009	x	6/8	
6	7/3	Võ Tấn Dũng	06/11/2009		6/3	x
7	7/3	Lê Nguyễn Minh Đăng	19/11/2009		6/1	x
8	7/3	Huỳnh Gia Hân	04/10/2009	x	6/4	x
9	7/3	Lê Gia Hân	13/08/2009	x	6/4	
10	7/3	Lê Phan Đức Hiếu	07/04/2009		6/1	x
11	7/3	Võ Nguyên Khang	26/05/2009		6/7	
12	7/3	Nguyễn Lâm Gia Khánh	16/05/2009	x	6/1	x
13	7/3	Đoàn Gia Lâm	26/04/2009		6/2	x
14	7/3	Lê Viết Long	09/06/2009		6/7	
15	7/3	Võ Trương Thảo My	12/01/2009	x	6/7	
16	7/3	Hoàng Phương Nghi	23/07/2008	x	6/2	x
17	7/3	Nguyễn Ngọc Nghĩa	05/11/2009	x	6/4	
18	7/3	Đỗ Mẫn Ngọc	05/07/2009	x	6/2	x
19	7/3	Đoàn Thảo Hạnh Nguyên	23/07/2009	x	6/7	
20	7/3	Lê Hoàng Khánh Như	21/11/2009	x	6/2	x
21	7/3	Nguyễn Phạm Thảo Như	30/08/2009	x	6/3	x
22	7/3	Đào Trần Xuân Phú	16/12/2009		6/3	x
23	7/3	Đỗ Hoàng Phúc	13/02/2009		6/2	x
24	7/3	Ngô Cát Uyên Phương	29/12/2009	x	6/1	x
25	7/3	Lê Tú Quyên	10/07/2009	x	6/3	x
26	7/3	Lê Đình Tấn	18/05/2009		6/3	x
27	7/3	Trần Thị Diệu Thảo	08/09/2009	x	6/1	x
28	7/3	Trương Gia Thịnh	27/02/2009		6/2	x
29	7/3	Nguyễn Trần Minh Thư	29/08/2008	x	6/7	
30	7/3	Hà Hải Khánh Tiên	21/01/2009	x	6/4	
31	7/3	Hoàng Văn Toàn	06/08/2009		6/3	x
32	7/3	Bùi Xuân Trang	23/01/2009	x	6/2	x
33	7/3	Phạm Nguyễn Kiều Trinh	05/03/2009	x	6/1	x
34	7/3	Lê Trình	06/12/2009		6/2	x
35	7/3	Phạm Thanh Trung	16/10/2009		6/3	x
36	7/3	Nguyễn Ngọc Anh Tuấn	02/01/2009		6/5	x
37	7/3	Nguyễn An Tường	23/10/2009		6/2	x
38	7/3	Đào Xuân Quang Vinh	13/09/2009		6/1	x
39	7/3	Nguyễn Yến Vy	02/09/2009	x	6/8	x
40	7/3	Nguyễn Hoàng Vỹ	15/03/2009		6/3	x
						, ngày 31 tháng 8 năm 2021 HIỆU TRƯỞNG  Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngự

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 7/4, GVCN: PHẠM CAO TÙNG  
SDT: 0908.994.941

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	7/4	Phạm Quỳnh Anh	08/01/2009	x	6/6	
2	7/4	Ngô Gia Bảo	06/03/2009		6/2	
3	7/4	Đoàn Ngọc Bích	31/03/2009	x	6/4	
4	7/4	Trương Ngọc Diệp	15/05/2009	x	6/7	
5	7/4	Phan Trường Duy	29/05/2009		6/6	
6	7/4	Lê Mẫn Đạt	11/12/2009		6/7	
7	7/4	Đỗ Ngọc Tấn Giàu	26/03/2009		6/4	
8	7/4	Võ Lê Mỹ Giàu	26/02/2009	x	6/6	
9	7/4	Nguyễn Hoa Anh Hùng	14/09/2009		6/6	
10	7/4	Lê Minh Huy	03/08/2009		6/5	
11	7/4	Lê Bá Hưng	06/09/2009		6/6	
12	7/4	Lê Minh Kha	19/07/2009		6/7	
13	7/4	Lê Nguyên Khánh	25/06/2009		6/4	
14	7/4	Tổng Bảo Lâm	09/05/2009		6/7	
15	7/4	Nguyễn Hoàng Gia Linh	23/04/2009	x	6/7	
16	7/4	Mai Thị Bích Loan	25/12/2009	x	6/5	
17	7/4	Tự Phúc Long	08/03/2009		6/6	
18	7/4	Lê Quốc Minh	29/01/2009		6/7	
19	7/4	Nguyễn Văn Bảo Minh	04/03/2008		7/5	
20	7/4	Lê Hà My	06/06/2009	x	6/4	
21	7/4	Nguyễn Hoàng Bảo Ngân	14/03/2009	x	6/7	
22	7/4	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	28/12/2009	x	6/6	
23	7/4	Danh Hồ Trọng Nghĩa	16/02/2009		6/7	
24	7/4	Bạch Yến Ngọc	13/05/2009	x	6/5	
25	7/4	Lê Thị Yến Nhi	14/09/2009	x	6/7	
26	7/4	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	07/10/2009	x	6/6	
27	7/4	Nguyễn Võ Long Nhi	02/07/2009	x	6/4	
28	7/4	Nguyễn Hoàng Oanh	22/08/2009	x	6/7	
29	7/4	Nguyễn Thanh Phong	02/03/2009		6/4	
30	7/4	Nguyễn Trương Gia Phúc	15/05/2009		6/5	
31	7/4	Nguyễn Thanh Sang	05/05/2009		6/5	
32	7/4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	22/07/2009	x	6/6	
33	7/4	Nguyễn Đức Thiện	13/09/2009		6/6	
34	7/4	Trương Quốc Thịnh	15/08/2009		6/4	
35	7/4	Nguyễn Thanh Thuận	22/01/2009		6/4	
36	7/4	Té Võ Ngọc Tuyền	06/05/2009	x	6/6	
37	7/4	Nguyễn Ngọc Thùy Vân	07/05/2009	x	6/5	
38	7/4	Đỗ Lâm Khánh Vy	03/09/2009	x	6/4	
39	7/4	Huỳnh Ái Vy	12/03/2009	x	6/5	

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 7/5, GVCN: HUỖNH THỊ HƯƠNG TRÀ  
SĐT 0907.656.589

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	7/5	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	20/04/2009	x	6/7	
2	7/5	Nguyễn Ngọc Minh Châu	07/03/2009	x	6/4	
3	7/5	Huỳnh Viễn Danh	01/09/2009		6/5	
4	7/5	Bùi Thị Phương Dung	18/07/2009	x	6/7	
5	7/5	Nguyễn Thùy Dương	05/11/2009	x	6/2	
6	7/5	Đỗ Việt Thanh Giang	27/01/2008	x	6/3	
7	7/5	Phan Anh Hào	12/12/2009		6/7	
8	7/5	Vy Anh Hoàng	13/04/2009		6/4	
9	7/5	Bùi Trịnh Quốc Huy	07/11/2009		6/6	
10	7/5	Dương Tuấn Khang	19/04/2009		6/4	
11	7/5	Nguyễn Việt Khang	12/12/2009		6/7	
12	7/5	Trần Minh Khiêm	19/05/2009		6/7	
13	7/5	Lê Hoàng Long	22/06/2009		6/6	
14	7/5	Chu Lâm Thiên Lộc	06/11/2009	x	6/6	
15	7/5	Lữ Quốc Minh	12/08/2009		6/6	
16	7/5	Thái Phương Nghi	05/09/2009	x	6/6	
17	7/5	Nguyễn Văn Hoàn Nguyễn	21/05/2009		6/5	
18	7/5	Hồ Ngọc Yên Nhi	03/05/2009	x	6/5	
19	7/5	Nguyễn Thị Gia Như	09/01/2009	x	6/6	
20	7/5	Nguyễn Đăng Xuân Phúc	24/04/2009		6/6	
21	7/5	Lý Kim Phụng	15/05/2009	x	6/5	
22	7/5	Nguyễn Lê Hữu Quang	28/01/2009		6/5	
23	7/5	Phạm Nguyễn Anh Quân	16/06/2009		6/4	
24	7/5	Phạm Hoàng Quyên	16/03/2009	x	6/6	
25	7/5	Mai Quốc Sử	07/09/2009		6/6	
26	7/5	Hoàng Nguyễn Phương Thảo	19/08/2009	x	6/7	
27	7/5	Lê Đình Ngọc Thiện	17/05/2009		6/5	
28	7/5	Nguyễn Chí Vĩnh Thịnh	09/01/2009		6/7	
29	7/5	Võ Hoàng Thịnh	04/04/2009		6/7	
30	7/5	Trần Minh Thư	09/09/2009	x	6/6	
31	7/5	Nguyễn Hữu Trí	17/02/2009		6/4	
32	7/5	AUDITOR Hà Tùng	29/04/2009		6/5	
33	7/5	Trần Thị Thu Uyên	15/04/2009	x	6/6	
34	7/5	Lê Vy Vi	07/08/2009	x	6/5	
35	7/5	Nguyễn Đồng Vinh	30/11/2009		6/6	
36	7/5	Bùi Thảo Vy	09/01/2009	x	6/5	
37	7/5	Dương Ngọc Tường Vy	17/09/2009	x	6/5	
38	7/5	Trần Vũ Việt Vy	23/03/2009	x	6/6	
39	7/5	Phạm Quỳnh Kim Ý	22/05/2009	x	6/4	
						, ngày 31 tháng 8 năm 2021 HIỆU TRƯỞNG  Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 7/6, GVCN: LỮ THANH GIÀU  
SDT: 0906.715.784

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	7/6	Phan Triệu Mỹ Anh	07/02/2009	x	6/5	
2	7/6	Hà Minh Dũng	14/10/2009		6/5	
3	7/6	Trần Hải Đăng	23/10/2009		6/5	
4	7/6	Nguyễn Ngọc Hải	25/04/2009		6/6	
5	7/6	Lâm Huy Hoàng	05/01/2009		6/6	
6	7/6	Hoàng Gia Huy	14/10/2009		6/4	
7	7/6	Phan Tuấn Hưng	10/04/2009		6/7	
8	7/6	Đỗ Lê Hoàn Khải	18/08/2009		6/5	
9	7/6	Nguyễn Bùi Bảo Khanh	06/10/2009	x	6/5	
10	7/6	Phạm Nguyễn Anh Khoa	18/12/2009		6/4	
11	7/6	Phạm Minh Khôi	13/05/2009		6/6	
12	7/6	Trần Nguyễn Ngọc Thùy Linh	16/02/2009	x	6/5	
13	7/6	Huỳnh Thanh Long	03/11/2009		6/6	
14	7/6	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	18/07/2009	x	6/5	
15	7/6	Đào Ngọc Thảo Nguyên	18/08/2009	x	6/6	
16	7/5	Nguyễn Thị Uyển Nhi	08/04/2009	x	6/4	
17	7/6	Phạm Hoàng Nguyên	22/04/2009		6/4	
18	7/6	Đặng Lê Tùng Như	15/05/2009	x	6/4	
19	7/6	Bùi Nhật Phi	03/06/2009		6/4	
20	7/6	Nguyễn Ngọc Mai Phương	18/12/2009	x	6/4	
21	7/6	Lâm Minh Quang	08/10/2009		6/5	
22	7/6	Võ Như Quỳnh	08/10/2009	x	6/6	
23	7/6	Nguyễn Thanh Sơn	06/06/2009		6/7	
24	7/6	Nguyễn Lê Trúc Sương	18/12/2009	x	6/7	
25	7/6	Lê Thành Tấn	02/01/2009		6/6	
26	7/6	Bùi Quốc Thái	22/10/2009		6/7	
27	7/6	Phạm Thị Thu Thảo	20/11/2009	x	6/7	
28	7/6	Đoàn Trần Thiên	17/08/2009		6/4	
29	7/6	Bé Mai Hoàng Thịnh	27/08/2009		6/4	
30	7/6	Huỳnh Nguyễn Ngọc Trâm	02/09/2009	x	6/6	
31	7/6	Huỳnh Nguyễn Thùy Trâm	02/10/2009	x	6/7	
32	7/6	Trần Nguyễn Bảo Trâm	12/09/2009	x	6/7	
33	7/6	Trần Khả Trân	22/06/2009	x	6/5	
34	7/6	Nguyễn Hữu Trí	28/10/2009		6/7	
35	7/6	Dương Nguyễn Kiều Trinh	18/12/2009	x	6/3	
36	7/6	Lương Thanh Vi	27/10/2009	x	6/7	
37	7/6	Nguyễn Lê Quang Vinh	04/08/2009		6/5	
38	7/6	Nguyễn Ngọc Tường Vy	30/04/2009	x	6/4	
39	7/6	Nguyễn Phương Vy	10/04/2009	x	6/6	
						, ngày 31 tháng 8 năm 2021 HIỆU TRƯỞNG  Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 7/7, GVCN: VŨ THỊ MAI PHƯƠNG  
SĐT: 0908.767676

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	7/7	Hoàng Quốc An	05/01/2009		6/8	x
2	7/7	Nguyễn Thị Lan Anh	16/03/2009	x	6/8	x
3	7/7	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	21/09/2009	x	6/8	x
4	7/7	Tôn Bảo Di	22/11/2009	x	6/8	x
5	7/7	Nguyễn Quỳnh Hương	02/07/2009	x	6/8	x
6	7/7	Châu Vĩnh Khang	30/09/2009		6/8	x
7	7/7	Nguyễn Vạn Khang	01/10/2009		6/8	x
8	7/7	Thái Nhất Khang	02/08/2009		6/8	
9	7/7	Hàng Minh Khoa	25/07/2009		6/8	x
10	7/7	Trịnh Đăng Khoa	22/08/2009		6/8	x
11	7/7	Hoàng Nguyễn Ngọc Khuê	19/10/2009	x	6/8	x
12	7/7	Đoàn Vương Tuấn Kiệt	11/02/2009		6/8	x
13	7/7	Trần Hoàng Bảo Lâm	08/10/2009		6/8	x
14	7/7	Nguyễn Tấn Lộc	31/03/2009		6/8	x
15	7/7	Võ Châu Thiên Lý	20/11/2009	x	6/8	x
16	7/7	Nguyễn Du Minh	02/08/2009		6/8	
17	7/7	Vũ Lê Nhật Nguyên	03/06/2009		6/8	x
18	7/7	Quang Minh Nhật	10/07/2009		6/8	x
19	7/7	Bùi Xuân Bình Nhi	24/02/2009	x	6/8	x
20	7/7	Trần Minh Như	30/10/2009	x	6/8	x
21	7/7	Trần Nguyễn Quỳnh Như	14/06/2009	x	6/8	x
22	7/7	Trần Xuân Thái	27/05/2009		6/8	x
23	7/7	Wu Dục Thăng	04/01/2009		6/8	
24	7/7	Triệu Gia Thịnh	16/11/2009		6/8	x
25	7/7	Võ Hoàng Anh Thư	12/11/2009	x	6/8	x
26	7/7	Nguyễn Bảo Thy	24/05/2009	x	6/8	
27	7/7	Trần Lê Khánh Vy	31/08/2009	x	6/8	
28	7/7	Huỳnh Hưng Vỹ	22/12/2009		6/8	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 8/1, GVCN: HUỖNH ĐOÀN NHÂN ÁI  
SĐT: 0389.960.087

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	8/1	Đặng Nguyễn Phương Anh	10/12/2008	x	7/2	x
2	8/1	Nguyễn Ngọc Ánh	20/12/2008	x	7/1	x
3	8/1	Nguyễn Chí Dũng	12/11/2008		7/2	x
4	8/1	Nguyễn Khánh Duy	17/08/2008		7/2	x
5	8/1	Hoàng Nhi Ánh Dương	29/06/2008	x	7/2	x
6	8/1	Vương Tuyết Đào	28/08/2008	x	7/1	x
7	8/1	Huỳnh Nguyễn Trà Giang	29/03/2008	x	7/2	x
8	8/1	Võ Lê Hồng Hạnh	13/09/2008	x	7/2	x
9	8/1	Nguyễn Gia Hân	04/11/2008	x	7/3	x
10	8/1	Trần Trung Hiếu	28/11/2008		7/1	x
11	8/1	Vòng Gia Huy	07/07/2008		7/2	x
12	8/1	Trần Thanh Huyền	07/01/2008	x	7/2	x
13	8/1	Nguyễn Tấn Hưng	12/01/2008		7/1	x
14	8/1	Nguyễn Anh Kiệt	01/09/2008		7/3	x
15	8/1	Đào Huệ Liên	08/11/2008	x	7/1	x
16	8/1	Lê Hải Long	19/03/2008		7/2	x
17	8/1	Nguyễn Lê Xuân Mai	13/03/2008	x	7/1	x
18	8/1	Hoàng Anh Minh	30/06/2008		7/1	x
19	8/1	Đinh Nguyễn Hoàng My	13/11/2008	x	7/2	x
20	8/1	Phạm Nhật Nam	31/07/2008		7/2	x
21	8/1	Hoàng Thị Thanh Ngân	23/11/2008	x	7/1	x
22	8/1	Phạm Nguyễn Thảo Ngân	19/11/2008	x	7/2	x
23	8/1	Võ Thịnh Thiện Nhân	08/05/2008		7/3	x
24	8/1	Đinh Trần Yến Nhi	17/05/2008	x	7/2	x
25	8/1	Đỗ Đường Phát	18/03/2008		7/2	x
26	8/1	Lê Hoàng Phong	19/08/2008		7/2	x
27	8/1	Bé Trần Thiên Phú	10/11/2008		7/1	x
28	8/1	Đặng Hoàng Phúc	27/05/2008		7/2	x
29	8/1	Lê Quốc Thịnh	02/11/2008		7/2	x
30	8/1	Trần Thuận	19/02/2008		7/2	x
31	8/1	Phan Thị Quỳnh Trâm	18/04/2008	x	7/6	x
32	8/1	Trương Thị Trần Huyền Trân	09/07/2008	x	7/3	x
33	8/1	Hoàng Văn Tú	23/04/2008		7/3	x
34	8/1	Lê Đoàn Anh Tú	03/09/2008		7/1	x
35	8/1	Trần Cẩm Tú	26/04/2008	x	7/2	x
36	8/1	Phạm Minh Tuấn	21/07/2007		7/2	x
37	8/1	Lý Gia Tuệ	14/08/2008	x	7/6	x
38	8/1	Nguyễn Xuân Vinh	03/07/2008		7/3	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 8/2, GVCN: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG  
SDT: 0962.926.893

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	8/2	Dương Tường Anh	07/02/2008	x	7/2	x
2	8/2	Đỗ Hoàng Phương Anh	18/05/2008	x	7/3	x
3	8/2	Nguyễn Chân Anh	24/12/2008	x	7/3	x
4	8/2	Nguyễn Hữu Hải Châu	13/09/2008		7/2	x
5	8/2	Cao Chí Cường	04/08/2008		7/2	x
6	8/2	Trương Công Danh	27/07/2008		7/3	x
7	8/2	Vũ Đặng An Dương	09/12/2008	x	7/3	x
8	8/2	Mai Công Đức	04/03/2008		7/1	x
9	8/2	Nguyễn Trường Giang	01/10/2008		7/1	x
10	8/2	Trang Hương Giang	09/11/2008	x	7/1	x
11	8/2	Ngô Quang Trung Hiếu	03/10/2008		7/2	x
12	8/2	Trần Đức Huy Hoàng	29/05/2008		7/1	x
13	8/2	Lý Khải Huy	09/11/2008		7/1	x
14	8/2	Nguyễn Lê Gia Huy	30/08/2008		7/3	x
15	8/2	Nguyễn Quỳnh Hương	15/05/2008	x	7/1	x
16	8/2	Nguyễn Phan Phú Khang	25/02/2008		7/1	x
17	8/2	Tô Trịnh Đăng Khoa	07/12/2008		7/2	x
18	8/2	Thái Văn Trung Kiên	08/08/2008		7/1	x
19	8/2	Nguyễn Anh Kiệt	12/09/2008		7/1	x
20	8/2	Đặng Thùy Linh	04/08/2008	x	7/1	x
21	8/2	Võ Nguyễn Hà Linh	04/01/2008	x	7/1	x
22	8/2	Lê Dương Hoàng Minh	26/07/2008		7/3	x
23	8/2	Nguyễn Đỗ Quang Minh	16/09/2008		7/3	x
24	8/2	Lê Bùi Trà My	19/08/2008	x	7/1	x
25	8/2	Nguyễn Ngọc Châu Ngân	14/09/2008	x	7/2	x
26	8/2	Nguyễn Phương Nghi	05/06/2008	x	7/2	x
27	8/2	Hán Thị Thanh Ngọc	16/12/2008	x	7/3	x
28	8/2	Nguyễn Trần Đức Nhân	07/09/2008		7/2	x
29	8/2	Doãn Huy Việt Nhật	24/12/2008		7/2	x
30	8/2	Nguyễn Hoàng Phúc	01/10/2008		7/1	x
31	8/2	Phạm Trần Thanh Thảo	11/07/2008	x	7/2	x
32	8/2	Phan Nguyễn Thanh Thùy	13/08/2008	x		x
33	8/2	Vũ Nguyễn Bảo Thy	06/03/2008	x	7/2	x
34	8/2	Nguyễn Bảo Trang	25/11/2008	x	7/2	x
35	8/2	Nguyễn Trương Bảo Trân	10/02/2008	x	7/3	x
36	8/2	Lê Nguyễn Minh Trí	06/09/2007		7/2	x
37	8/2	Nguyễn Kiến Văn	06/11/2008		7/3	x
38	8/2	Nguyễn Ngọc Phương Vy	22/03/2008	x	7/1	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 8/3, GVCN: ĐỖ THỊ HỒNG  
SDT: 0839.395.652

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	8/3	Trần Thị Gia An	19/05/2008	x	7/3	x
2	8/3	Nguyễn Tuấn Anh	14/07/2008		7/4	x
3	8/3	Đào Thiên Ân	17/07/2007		7/2	x
4	8/3	Phùng Gia Bảo	29/10/2008		7/6	
5	8/3	Ngô Nguyễn An Bình	27/01/2008		7/1	x
6	8/3	Vũ Lê Duy	28/05/2008		7/1	x
7	8/3	Nguyễn Thành Đạt	31/10/2008		7/4	
8	8/3	Lê Thanh Hà	16/10/2008	x	7/2	x
9	8/3	Lưu Duy Nhật Hào	28/02/2008		7/4	
10	8/3	Phạm Nguyễn Gia Hân	13/12/2008	x	7/1	x
11	8/3	Thạch Tuấn Kiệt	01/01/2008		7/1	x
12	8/3	Đỗ Thị Hà Linh	22/04/2008	x	7/2	x
13	8/3	Lê Phạm Duy Linh	04/09/2007		8/5	
14	8/3	Lưu Kim Linh	18/02/2008	x	7/3	x
15	8/3	Nguyễn Thiên Minh	17/04/2008		7/1	x
16	8/3	Nguyễn Đỗ Thảo My	06/02/2008	x	7/3	x
17	8/3	Phạm Võ Ái My	22/01/2008	x	7/2	x
18	8/3	Nguyễn Phương Nam	26/07/2008		7/2	x
19	8/3	Huỳnh Hoàng Bảo Ngọc	15/07/2008	x	7/1	x
20	8/3	Nguyễn Thị Tố Như	27/12/2007	x	7/2	x
21	8/3	Trần Hùng Phong	14/01/2008		7/1	x
22	8/3	Nguyễn Thanh Phương	08/08/2008	x	7/3	x
23	8/3	Lương Minh Quốc	09/10/2008		7/3	x
24	8/3	Nguyễn Nam Sơn	28/07/2008		7/4	
25	8/3	Huỳnh Tấn Tài	16/09/2008		7/4	
26	8/3	Trương Lê Phương Thảo	20/12/2008	x	7/1	x
27	8/3	Huỳnh Công Thịnh	02/10/2008		7/3	x
28	8/3	Trần Minh Thúy	27/05/2008	x	7/1	x
29	8/3	Đoàn Minh Thư	30/10/2008	x	7/3	x
30	8/3	Đặng Nhơn Nhã Tiên	09/03/2008	x	7/1	x
31	8/3	Phạm Thùy Trang	01/12/2008	x	7/3	x
32	8/3	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	05/02/2008	x	7/1	x
33	8/3	Trương Nguyễn Khuê Tú	22/01/2008	x	7/3	x
34	8/3	Mai Anh Tuấn	14/12/2008		7/2	x
35	8/3	Bùi Ngọc Tỷ	23/04/2008		7/6	x
36	8/3	Võ Trúc Văn	02/04/2008		7/2	x
37	8/3	Lê Thảo Vy	02/01/2008	x	7/1	x
38	8/3	Lương Tuyết Vy	19/07/2008	x	7/2	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 8/4, GVCN: VŨ HOÀNG MINH  
SDT: 0903.752.599

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	8/4	Huỳnh Ngọc Phương Anh	16/10/2008	x	7/4	
2	8/4	Nguyễn Thiện Ân	15/10/2008		7/3	
3	8/4	Trình Nguyễn Gia Bảo	26/03/2008		7/3	
4	8/4	Trương Gia Bảo	22/12/2008		7/4	
5	8/4	Nguyễn Chí Bằng	02/11/2008		7/5	
6	8/4	Phạm Minh Châu	29/09/2008		7/5	
7	8/4	Hà Anh Duy	06/09/2008		7/4	
8	8/4	Đỗ Minh Đạt	17/03/2008		7/6	
9	8/4	Nguyễn Khánh Đăng	05/05/2008		7/5	
10	8/4	Nguyễn Huỳnh Khánh Đoan	05/01/2008	x	7/6	
11	8/4	Nguyễn Thị Thanh Hà	21/07/2008	x	7/6	
12	8/4	Nguyễn Gia Hân	13/10/2008	x	7/4	
13	8/4	Nguyễn Lê Xuân Hiếu	06/06/2008	x	7/5	
14	8/4	Vũ Hùng Huy	19/01/2008		7/6	
15	8/4	Lê Hoàng Viêt Hưng	03/07/2008		7/5	
16	8/4	Thái Trần Bảo Khang	17/01/2008		7/4	
17	8/4	Mạch Thiên Khánh	11/08/2008	x	7/4	
18	8/4	Phạm Đăng Khoa	12/09/2008		7/4	
19	8/4	Lý Đăng Khuê	07/08/2008		7/6	
20	8/4	Ung Quốc Kiên	19/04/2008		7/3	
21	8/4	Lâm Mỹ Kiều	26/07/2007	x	7/4	
22	8/4	Lê Ngọc Thiên Kim	08/12/2008	x	7/5	
23	8/4	Cao Huỳnh Tuyết Mai	05/05/2008	x	7/3	
24	8/4	Nguyễn Hoàng Đình Nguyên	09/10/2008		7/4	
25	8/4	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	18/08/2008	x	7/5	
26	8/4	Nguyễn Khánh Như	07/09/2008	x	7/6	
27	8/4	Huỳnh Thị Như Phúc	18/05/2008	x	7/5	
28	8/4	Nguyễn Nguyễn Thành Sang	04/01/2008		7/6	
29	8/4	Huỳnh Tấn Tài	06/02/2008		7/5	
30	8/4	Trần Tiên Thành	23/06/2008		7/6	
31	8/4	Võ Nguyễn Duy Thông	12/07/2008		7/1	
32	8/4	Trần Diễm Thu	06/01/2008	x	7/6	
33	8/4	Thái Huỳnh Thy	15/10/2008	x	7/5	
34	8/4	Chương Nguyễn Minh Trí	05/08/2008		7/6	
35	8/4	Nguyễn Quang Vinh	08/10/2008		7/6	
36	8/4	Lê Hoàng Khánh Vy	20/10/2008	x	7/4	
37	8/4	Vi Ngọc Bảo Vy	09/06/2008	x	7/6	
38	8/4	Nguyễn Hải Yến	23/06/2008	x	7/6	

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 8/5, GVCN: NGUYỄN THỊ VIỆT HOA  
SDT: 0349.571.039

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	8/5	Lê Hồng Bảo	15/08/2008	x	7/4	
2	8/5	Phan Gia Bảo	04/12/2008		7/3	
3	8/5	Lê Nguyễn Anh Chương	23/12/2008		7/5	
4	8/5	Nguyễn Tiến Đạt	02/08/2008		7/4	
5	8/5	Nguyễn Ngọc Hân	03/05/2008	x	7/3	
6	8/5	Phan Nguyễn Gia Hân	04/04/2008	x	7/5	
7	8/5	Dương Quỳnh Hoa	03/04/2008	x	7/6	
8	8/5	Nguyễn Quốc Hùng	23/05/2008		7/5	
9	8/5	Nguyễn Trọng Gia Huy	10/05/2008		7/5	
10	8/5	Trần Gia Hưng	13/12/2007		7/4	
11	8/5	Vũ Ngân Hữu	07/05/2008		7/5	
12	8/5	Nguyễn Duy Khang	04/03/2008		7/4	
13	8/5	Trần Nam Khánh	18/11/2008		7/5	
14	8/5	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	21/08/2008		7/5	
15	8/5	Phan Lê Nguyên Khoa	04/06/2008		7/5	
16	8/5	Phan Đăng Thiên Kim	29/03/2008	x	7/4	
17	8/5	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	26/08/2008	x	7/4	
18	8/5	Đỗ Nguyên Đức Long	27/10/2008		7/4	
19	8/5	Trần Tuấn Lộc	01/08/2008		7/5	
20	8/5	Võ Mai Diễm My	18/11/2008	x	7/6	
21	8/5	Trần Hoài Nam	14/11/2008		7/4	
22	8/5	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	23/09/2008	x	7/4	
23	8/5	Lâm Lê Nhi	01/07/2008	x	7/5	
24	8/5	Ngô Hoàng Ngọc Oanh	25/08/2008	x	7/6	
25	8/5	Nguyễn Tấn Phát	27/09/2008		7/4	
26	8/5	Trần Nguyễn Tấn Phát	21/09/2008		7/5	
27	8/5	Trần Hồ Phước	27/02/2008		7/3	
28	8/5	Trần Nguyễn Nam Phương	06/09/2008	x	7/5	
29	8/5	Bùi Mạnh Quân	23/10/2008		7/6	
30	8/5	Nguyễn Thị Thanh Tâm	16/02/2008	x	7/6	
31	8/5	Trần Thị Kim Thảo	27/07/2008	x	7/4	
32	8/5	Lê Huy Thịnh	06/12/2008		7/6	
33	8/5	Trần Huy Thông	19/12/2008		7/6	
34	8/5	Nguyễn Trần Phương Trúc	27/02/2008	x	7/3	
35	8/5	Lê Phương Uyên	26/12/2008	x	7/5	
36	8/5	Lê Lâm Anh Vũ	22/05/2007		7/3	
37	8/5	Lê Nguyễn Thanh Vy	11/07/2008	x	7/4	
38	8/5	Lê Thị Tường Vy	01/04/2008	x	7/5	

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 8/6, GVCN: NGUYỄN THỊ DIỆU CHI  
SDT: 0908.460.069

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	8/6	Trần Hoàng Phương Anh	15/09/2007	x	8/6	
2	8/6	Trương Ngọc Gia Bảo	05/02/2008		7/6	
3	8/6	Nguyễn Ngọc Hân	15/08/2008	x	7/4	
4	8/6	Thái Nguyễn Phúc Hân	29/02/2008	x	7/5	
5	8/6	Phan Thanh Hậu	12/01/2008		7/4	
6	8/6	Trần Trung Hiếu	29/05/2008		7/4	
7	8/6	Nguyễn Quang Huy	04/02/2008		7/3	
8	8/6	Nguyễn Xuân Khang	01/11/2008		7/6	
9	8/6	Đào Tuấn Kiệt	13/09/2008		7/6	
10	8/6	Võ Hoàng Long	07/07/2008		7/5	
11	8/6	Ngô Nguyễn Tấn Lộc	17/07/2008		7/5	
12	8/6	Đàm Bảo Ngọc	29/01/2008	x	7/4	
13	8/6	Đặng Võ Minh Nhật	21/03/2008		7/5	
14	8/6	Phạm Thanh Như	14/10/2008	x	7/4	
15	8/6	Trần Gia Phát	22/07/2008		7/5	
16	8/6	Trần Tấn Phát	09/10/2008		7/6	
17	8/6	Tiêu Lâm Phụng	01/11/2008	x	7/5	
18	8/6	Đào Ngọc Mai Phương	19/12/2008	x	7/6	
19	8/6	Võ Hoàng Anh Quy	23/02/2008		7/4	
20	8/6	Đinh Lê Xuân Quyên	24/05/2008	x	7/4	
21	8/6	Phan Thanh Sang	01/01/2008		7/6	
22	8/6	Nguyễn Huỳnh Phương Song	03/09/2008		7/6	
23	8/6	Lê Trương Tấn Tài	31/08/2008		7/4	
24	8/6	Phạm Thanh Thảo	12/08/2008	x	7/6	
25	8/6	Trần Ngọc Thanh Thảo	12/09/2008	x	7/4	
26	8/6	Cao Quỳnh Bảo Thy	13/10/2008	x	7/6	
27	8/6	Nguyễn Trung Tiến	29/07/2008		7/4	
28	8/6	Nguyễn Huỳnh Phương Toàn	03/09/2008		7/6	
29	8/6	Bùi Thảo Trang	22/04/2008	x	7/4	
30	8/6	Hoàng Phước Trí	16/11/2008		7/5	
31	8/6	Nguyễn Thanh Tú	29/11/2008		7/3	
32	8/6	Võ Thanh Tuấn	07/03/2008		7/3	
33	8/6	Phan Thanh Tuyền	13/12/2008	x	7/5	
34	8/6	Nguyễn Thị Thanh Vân	29/06/2008	x	7/5	
35	8/6	Lê Tường Vy	19/10/2008	x	7/3	
36	8/6	Trần Ngọc Bảo Vy	18/06/2008	x	7/5	
37	8/6	Đặng Thị Như Ý	28/06/2008	x	7/6	
38	8/6	Lê Hải Yến	04/12/2008	x	7/5	

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 9/1, GVCN: TRỊNH TRẦN QUỐC TÙNG  
SDT: 0908.396.378

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	9/1	Bùi Duy Anh	17/02/2007		8/2	x
2	9/1	Dương Nguyễn Văn Anh	28/08/2007	x	8/3	x
3	9/1	Lê Dương Vũ Bảo	14/11/2007		8/1	x
4	9/1	Võ Ngọc Minh Châu	03/10/2007	x	8/2	x
5	9/1	Hoàng Võ Minh Duyên	07/04/2007	x	8/2	x
6	9/1	Lê Quang Đức	08/08/2007		8/2	x
7	9/1	Nguyễn Văn Giang	19/10/2007	x	8/1	x
8	9/1	Huỳnh Chí Hào	24/11/2007		8/1	x
9	9/1	Nguyễn Kim Gia Hân	27/09/2007	x	8/1	x
10	9/1	Nguyễn Hoàng Hiệp	09/07/2007		8/1	x
11	9/1	Nguyễn Huy Hoàng	03/07/2007		8/1	x
12	9/1	Đỗ Sĩ Hùng	06/03/2007		8/2	x
13	9/1	Dương Gia Huy	21/03/2007		8/3	x
14	9/1	Nguyễn Thu Huyền	14/12/2007	x	8/3	x
15	9/1	Lê Trần Thảo Hương	21/03/2007	x	8/2	x
16	9/1	Nguyễn Hoàng Duy Khang	29/11/2007		8/2	x
17	9/1	Nguyễn Anh Khoa	26/02/2007		8/2	x
18	9/1	Bùi Thị Thùy Linh	14-11-2007	x	8/1	x
19	9/1	Lê Vũ Khánh Linh	10/05/2007	x	8/3	x
20	9/1	Nguyễn Kim Long	25/06/2007		8/2	x
21	9/1	Bùi Kim Lộc	01/08/2007		8/1	x
22	9/1	Lê Vũ Minh	26/10/2007		8/3	x
23	9/1	Phạm Ngọc Minh	15/06/2007		8/2	x
24	9/1	Võ Nguyễn Hạnh Nguyên	19/12/2007	x	8/3	x
25	9/1	Vũ Thị Thảo Nguyên	05/03/2007	x	8/1	x
26	9/1	Phan Long Bảo Phúc	04/05/2007		8/3	x
27	9/1	Trần Nguyễn Nam Phương	08/09/2007	x	8/1	x
28	9/1	Nguyễn Tấn Tài	15/07/2007		8/3	x
29	9/1	Phạm Thị Phương Thảo	06/06/2007	x	8/2	x
30	9/1	Võ Phạm Cẩm Thơ	01/10/2007	x	8/3	x
31	9/1	Hoàng Bảo Thy	01/01/2007	x	8/1	x
32	9/1	Phạm Nguyễn Anh Tuấn	19/10/2007		8/2	x
33	9/1	Nguyễn Thanh Tùng	19-08-2007		8/3	x
34	9/1	Nguyễn Vũ Quốc Văn	19/09/2007		8/3	x
35	9/1	Trịnh Ngọc Bảo Vân	31/01/2007	x	8/3	x
36	9/1	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	09/11/2007	x	8/2	x
37	9/1	Trịnh Ngọc Bảo Vy	31/01/2007	x	8/3	x
38	9/1	Nguyễn Điền Thiên Đăng	21/12/2007		8/1	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 9/2, GVCN: PHẠM THỊ THANH DUNG  
SDT: 0374.653.256

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	9/2	Nguyễn Quỳnh Anh	31/12/2007	x	8/3	x
2	9/2	Võ Hoàng Tuấn Anh	01/02/2007		8/2	x
3	9/2	Đỗ Quốc Bảo	19/06/2007		8/3	x
4	9/2	Trần Quỳnh Giang	13/07/2007	x	8/2	x
5	9/2	Đoàn Bảo Gia Hân	26/03/2007	x	8/3	x
6	9/2	Lê Nguyễn Bảo Hân	08/02/2007	x	8/2	x
7	9/2	Hồ Cẩm Huyền	22/02/2007	x	8/2	x
8	9/2	Lê Ngọc Khánh Huyền	09/02/2007	x	8/1	x
9	9/2	Nguyễn Hoàng Gia Khang	06/05/2007		8/3	x
10	9/2	Đinh An Khánh	09/05/2007		8/3	x
11	9/2	Nguyễn Phạm Đăng Khoa	22/10/2007		8/3	x
12	9/2	Nguyễn Tuấn Khôi	31/07/2007		8/2	x
13	9/2	Lê Đặng Khánh Linh	02/12/2007	x	8/1	x
14	9/2	Lê Huệ Linh	22/10/2007	x	8/2	x
15	9/2	Nguyễn Hoàng Phương Linh	27/03/2007	x	8/2	x
16	9/2	Nguyễn Nhật Minh	28/05/2007		8/3	x
17	9/2	Võ Trần Ánh Minh	30/11/2007	x	8/1	x
18	9/2	Mai Hoàng Nam	23/03/2007		8/3	x
19	9/2	Huỳnh Ngọc Kim Ngân	28/05/2007	x	8/1	x
20	9/2	Trần Mẫn Nghi	22/11/2007	x	8/2	x
21	9/2	Đặng Đình Hồng Ngọc	20/11/2007	x	8/3	x
22	9/2	Nguyễn Thị Quỳnh Như	30/11/2007	x	8/3	x
23	9/2	Huỳnh Tấn Phú	11/01/2007		8/1	x
24	9/2	Đỗ Hoàng Phúc	05/08/2007		8/2	x
25	9/2	Trần Lê Minh Quang	18/12/2007		8/3	x
26	9/2	Huỳnh Tấn Quý	11/01/2007		8/1	x
27	9/2	Phạm Nguyễn Thúy Quyên	24/09/2007	x	8/2	x
28	9/2	Lê Khắc Sơn	14/04/2007		8/2	x
29	9/2	Võ Thanh Tâm	02/12/2006		8/2	x
30	9/2	Trần Hoàng Thắng	02/03/2007		8/3	x
31	9/2	Nguyễn Minh Thiện	04/02/2007		8/2	x
32	9/2	Bùi Phạm Anh Thư	14/09/2007	x	8/2	x
33	9/2	Nguyễn Thị Mai Thương	04/09/2007	x	8/1	x
34	9/3	Đặng Thị Ngọc Trúc	01/01/2007	x	8/1	x
35	9/2	Lê Minh Tuấn	30/01/2007		8/2	x
36	9/2	Nguyễn Trần Anh Tuấn	19/02/2007		8/3	x
37	9/2	Trần Anh Tuấn	15/11/2007		8/1	x
38	9/2	Trần Thị Hoàng Yến	31/08/2007	x	8/1	x

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp



UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngu

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 9/4, GVCN: NGUYỄN THỊ VÂN NGA  
SDT: 0902.604.778

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	9/4	Trần Huỳnh Lan Anh	05/08/2007	x	8/4	
2	9/4	Trần Ngọc Phương Anh	20/11/2007	x	8/5	
3	9/4	Trần Quốc Anh	16/04/2007		8/4	
4	9/4	Nguyễn Xuân Gia Bảo	12/12/2007		8/5	
5	9/4	Nguyễn Phúc An Bình	10/07/2007	x	8/4	
6	9/4	Huỳnh Trí Dũng	19/03/2007		8/4	
7	9/4	Nguyễn Lê Duy	24/04/2007		8/4	
8	9/4	Nguyễn Ngọc Linh Đan	05/11/2007	x	8/6	
9	9/4	Phan Tuấn Đạt	15/09/2007		8/6	
10	9/4	Nguyễn Thế Hào	04-09-2007		8/4	
11	9/4	Nguyễn Ngọc Hân	12/05/2007	x	8/4	
12	9/4	Trương Nguyễn Gia Hân	01/01/2007	x	8/4	
13	9/4	Thạch Hùng	09/11/2007		8/6	
14	9/4	Trần Ngọc Minh Huyền	20/04/2007	x	8/5	
15	9/4	Huỳnh Lê Xuân Hương	29/12/2007	x	8/6	
16	9/4	Nguyễn Hiếu Khang	12/01/2006		8/4	
17	9/4	Nguyễn Hoàng Minh Khang	05/04/2007		8/5	
18	9/4	Vũ Đăng Khoa	16/12/2007		8/5	
19	9/4	Nguyễn Anh Đăng Khôi	10/04/2007		8/4	
20	9/4	Trần Thị Hoàng Lan	28/02/2007	x	8/4	
21	9/4	Trần Tấn Lộc	01/11/2007		8/5	
22	9/4	Hoàng Bảo Minh	06/01/2007		8/6	
23	9/4	Trần Nguyễn Bảo Ngân	27/12/2007	x	8/4	
24	9/4	Nguyễn Phương Nghĩa	20/02/2007		8/4	
25	9/4	Nguyễn Thành Nhân	19/10/2007		8/4	
26	9/4	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	22/11/2006	x	8/4	
27	9/4	Lâm Như	02/02/2007	x	8/6	
28	9/4	Trần Thanh Phong	07/07/2006		8/5	
29	9/4	Hàng Trọng Phúc	17/10/2007		8/4	
30	9/4	Nguyễn Xuân Gia Phúc	12/12/2007		8/5	
31	9/4	Trần Trị Quốc	25/08/2007		8/1	
32	9/4	Võ Nguyễn Như Quỳnh	09/09/2007	x	8/6	
33	9/4	Nguyễn Ngọc Phương Thanh	25/10/2007	x	8/4	
34	9/4	Nguyễn Thị Phương Thảo	13/07/2007	x	8/4	
35	9/4	Trần Hà Anh Thư	13/02/2007	x	8/5	
36	9/4	Trần Thị Bảo Trân	16/04/2007	x	8/1	
37	9/4	Nguyễn Thị Cát Tuyền	29/10/2007	x	8/5	

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngự

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 9/5, GVCN: HOÀNG LỆ THỦY  
SĐT: 0937.116.551

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	9/5	Nguyễn Thị Trâm Anh	25/09/2007	x	8/4	
2	9/5	Phan Trần Chính Anh	06/09/2007		8/6	
3	9/5	Phạm Vũ Thiên Ân	20/12/2007		8/6	
4	9/5	Phạm Vũ Thiên Bảo	20/12/2007		8/6	
5	9/5	Trương Chí Bảo	24/11/2007		8/6	
6	9/5	Nông Thị Minh Chi	23/08/2007	x	8/5	
7	9/5	Huỳnh Minh Duy	03/10/2007		8/5	
8	9/5	Lữ Triển Đạt	10/11/2007		8/4	
9	9/5	Nguyễn Hoàng Hà	06/07/2007		8/5	
10	9/5	Tiêu Gia Hân	16/02/2007	x	8/5	
11	9/5	Phạm Thanh Hoà	20/01/2007		8/5	
12	9/5	Nguyễn Minh Huy	29/08/2007		8/5	
13	9/5	Huỳnh Hồng Bảo Khanh	27/11/2007	x	8/4	
14	9/5	Lê Minh Khôi	16/12/2007		8/4	
15	9/5	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	05/07/2007	x	8/5	
16	9/5	Trần Phương Lam	13/07/2007	x	8/5	
17	9/5	Dương Ngọc Linh	25/10/2007	x	8/6	
18	9/5	Hồng Mai Linh	12/06/2007	x	8/4	
19	9/5	Vòng Giang Linh	07/11/2007	x	8/6	
20	9/5	Đỗ Kim Hồng Lộc	21/12/2007	x	8/6	
21	9/5	Đặng Trí Minh	04/03/2007		8/4	
22	9/5	Nguyễn Thị Trà My	14/09/2007	x	8/5	
23	9/5	Vương Lợi Ngân	12/02/2007	x	8/5	
24	9/5	Lê Sỹ Nguyên	09/11/2007		8/4	
25	9/5	Huỳnh Lâm Tuyết Như	16/08/2007	x	8/5	
26	9/5	Chu Ngọc Minh Oanh	29/04/2007	x	8/6	
27	9/5	Phạm Hữu Phát	13/10/2007		8/4	
28	9/5	Nguyễn Sinh Phúc	01/08/2007		8/5	
29	9/5	Hồ Ngọc Phi Phụng	07/06/2007	x	8/4	
30	9/5	Lê Thanh Sơn	26/10/2007		8/4	
31	9/5	Lưu Trường Thái	26/08/2007		8/1	
32	9/5	Nguyễn Phương Thảo	27/03/2007	x	8/6	
33	9/5	Vũ Long Thùy	19/05/2007	x	8/5	
34	9/5	Đặng Thái Toàn	19/07/2007		8/5	
35	9/5	Ngô Trần Bảo Trâm	08/10/2007	x	8/4	
36	9/5	Lê Thị Thanh Trúc	29/07/2007	x	8/5	
37	9/5	Lê Thanh Tú	26/10/2007		8/4	

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
Trường THCS Trương Văn Ngự

DANH SÁCH HỌC SINH  
LỚP: 9/6, GVCN: BÙI THỊ THANH  
SĐT: 0933.223.453

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Bán trú
1	9/6	Huỳnh Ngọc Phương Anh	28/07/2007	x	8/4	
2	9/6	Lê Quỳnh Anh	14/09/2007	x	8/4	
3	9/6	Phí Phương Anh	03/06/2007	x	8/5	
4	9/6	Lê Đình Bảo	01/02/2007		8/4	
5	9/6	Nguyễn Tiến Dũng	24/10/2007		8/5	
6	9/6	Đỗ Huy Đông	15/12/2007		8/6	
7	9/6	Nguyễn Hoàng Hải	02/10/2007		8/5	
8	9/6	Từ Gia Hân	29/09/2007	x	8/6	
9	9/6	Nguyễn Minh Huy	14/03/2007		8/6	
10	9/6	Nguyễn Phùng Quang Huy	12/09/2007		8/5	
11	9/6	Nguyễn Duy Hưng	04/04/2006		8/6	
12	9/6	Phạm Tuấn Khang	05/05/2007		8/4	
13	9/6	Vũ Duy Khang	10/08/2007		8/1	
14	9/6	Nguyễn Thùy Linh	26/06/2006	x	8/6	
15	9/6	Bùi Phúc Lộc	19/10/2007		8/6	
16	9/6	Nguyễn Kim Lợi	22/07/2007	x	8/6	
17	9/6	Nguyễn Thị Cẩm Ly	04/01/2007	x	8/6	
18	9/6	Nguyễn Hoàng Nhật Minh	20/07/2007		8/4	
19	9/6	Lê Tuyết Nghi	22/07/2007	x	8/5	
20	9/6	Quách Mộc Gia Nghi	12/01/2007	x	8/5	
21	9/6	Huỳnh Châu Bảo Ngọc	27/12/2007	x	8/5	
22	9/6	Ngô Đức Phát	23/05/2007		8/2	
23	9/6	Nguyễn Tấn Phát	20/12/2007		8/6	
24	9/6	Nguyễn Kim Phúc	22/07/2007	x	8/6	
25	9/6	Hồ Lê Minh Phương	04/06/2007	x	8/4	
26	9/6	Nguyễn Hoàng Quân	02/03/2007		8/6	
27	9/6	Nguyễn Như Quỳnh	22/11/2007	x	8/5	
28	9/6	Đoàn Nhân Tài	01/03/2007		8/6	
29	9/6	Lưu Duy Nhật Tân	19/09/2007		8/5	
30	9/6	Cao Chí Thành	05/03/2007		8/5	
31	9/6	Hoàng Phước Thiện	03/07/2007		8/6	
32	9/6	Nguyễn Ánh Thùy	24/04/2006	x	8/4	
33	9/6	Võ Quang Toàn	10/02/2007		8/5	
34	9/6	Lý Thanh Trúc	13/07/2007	x	8/6	
35	9/6	Nguyễn Thái Tuấn	27/01/2007		8/6	
36	9/6	Đặng Ngọc Thanh Tuyền	23/01/2007	x	8/5	
37	9/6	Nguyễn Hoàng Yên	12/11/2007	x	8/6	

, ngày 31 tháng 8 năm 2021  
HIỆU TRƯỞNG

Trương Ngọc Diệp